

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18/2020/HSST**
Ngày: **26/11/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

2. Ông **Ngô rô Be**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thu H , sinh năm 1966. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Kinh 10B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Phạm Văn T , sinh năm 1939 và bà Phạm Thị T , sinh năm 1939. Vợ: Trương Thị N , sinh năm 1974. Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền sự, tiền án: Không. Theo thông tin trích lục tiền án, tiền sự số 890/2020/PV26 ngày 02/6/2020 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kiên Giang: ngày 15/5/1994 Công an huyện Ngọc Hiển, Minh Hải bắt do Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản (Điều 232). Tuy nhiên, qua phúc đáp tra cứu thông tin của Công an huyện Ngọc Hiển và Công an huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xác định không quản lý hồ sơ, thông tin đối với Phạm Thu H . Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thu H :** Ông **Bùi Đức Độ** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Dương Văn L - sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. Võ Thị T - sinh năm 1956 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

3. Vũ Thị S - sinh năm 1951 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 30/3/2020, Công an thị trấn T kiểm tra và bắt quả tang Phạm Thu H đang bán số đề cho Vũ Thị S và Võ Thị T tại nhà Phạm Thu H thuộc ấp Kinh 10B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Tiến hành lập biên bản tạm giữ: 01 (một) quyển tập loại tập 96 trang, bìa màu hồng, tập của Công ty Quyết tâm, nhãn hiệu Thần đồng đất Việt, bên trong có nhiều trang bị xé mất và có 31 (ba mươi một) trang ghi nhiều con số, loại số đề. Tập thu tại trên bàn chỗ Hải ngồi ghi số đề, từng trang tập ghi số đề đều có chữ ký xác nhận của người bị bắt Phạm Thu H ; 02 (hai) cây bút bi (trong đó 01 cây bút bi mực màu xanh, 01 cây bút bi mực màu đỏ) được thu tại chỗ Phạm Thu H ngồi; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s màu xanh dương, số imei1: 868683044591554, số imei2: 86868344591547 thu tại chỗ Phạm Thu H ngồi; Tiền Việt Nam: 105.000 đồng (*Một trăm lẻ năm nghìn đồng*), trong đó thu trên bàn chỗ Phạm Thu H ngồi là 100.000 đồng, thu trong túi Phạm Thu H là 5.000 đồng.

Qua kết quả điều tra, Phạm Thu H khai nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề từ cuối năm 2019 nhưng bán được vài ngày thì không có khách nên nghỉ bán. Đến tháng 3/2020 Phạm Thu H bán được khoảng 30 ngày thì bị phát hiện. H là người trực tiếp bán số đề cho người mua, bán cho cả người quen và người lạ khi họ đến nhà hoặc bán qua điện thoại có ghi âm cuộc gọi hoặc tin nhắn bằng điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s màu xanh dương bị Công an thu giữ. Khi khách có yêu cầu thì H mới ghi phôi cho khách, nếu khách không yêu cầu thì H ghi vào quyển tập có ghi chú để biết số lượng đã bán và tính tiền sau khi có kết quả xổ số. Đến khoảng 15 giờ đến 15 giờ 30 phút (đối với đài miền Nam) và 17 giờ đến 17 giờ 30 phút (đối với đài miền Bắc) thì H ghi tổng hợp số đề đã bán ra cột riêng rồi điện thoại chuyển cho thầu. Mỗi con số thấp nhất mà H bán là 1.000 đồng (*Một nghìn đồng*), cao nhất là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Hình thức bán số đề:

+ Bán số đầu A (là 02 con số sỏ sỏ của giải tám đài Miền Nam và 02 con số cuối của 04 giải bảy đài Miền Bắc); số đuôi B (là 02 số cuối của giải đặc biệt). Đài Miền Nam bán con số bao nhiêu tiền thì tính tiền bấy nhiêu. Bán số đầu A đài Miền Bắc thì tính AB, nhân 5 (tức là bán con số nào đó 1.000 đồng thì tính tiền là 5.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua 1/80 lần (mua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng) và chuyển cho thầu, H được hưởng 15%.

+ Bán số bao lô (là 02 con số cuối cùng của tất cả các giải số kiến thiết), bán bao lô đài Miền Nam thì bán tỷ lệ 15 (tức là bán số bao lô là 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 15 = 15.000 đồng); giao thầu 14.5 và hưởng huê hồng là 0.5. Tức là bán bao lô 10.000 đồng thì tính tiền là 10.000 đồng x 15 = 150.000 đồng, giao cho thầu là 10.000 đồng x 14.5 = 145.000 đồng và hưởng huê hồng là 10.000 đồng x 0.5 = 5.000 đồng. Nếu bán số bao lô đài Miền Bắc thì bán tỷ lệ 23 (tức là bán số bao lô 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 23 = 23.000 đồng, tỷ được thua là 1/80 lần; giao cho thầu là 22 và hưởng huê hồng tỷ lệ 01.

+ Bán số đá (là 02 con số của tất cả các giải số kiến thiết trong 01 đài), số đá người mua mỗi lần 01 cặp số, nếu người mua 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 30 = 30.000 đồng (01 cặp số 30.000 đồng) đối với đài Miền Nam; đối với đài Miền Bắc nếu người mua 1.000 đồng thì tính tiền 1.000 đồng x 46 = 46.000 đồng (01 cặp số 46.000 đồng) và trúng với số tiền 600.000 đồng, số trúng là dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của 01 đài ngày mua số có 02 số cuối của giải nào đó trùng với cặp số đã mua. Tỷ lệ giao thầu và huê hồng được tính gấp đôi số bao lô.

Qua điều tra, xác định những người có tham gia mua số đề do Phạm Thu H bán gồm: Vũ Thị S , Võ Thị T ; Dương Văn L (Tám Núm), Nguyễn Văn T (Hai Mướp), Nguyễn Văn C , Nguyễn Văn N (Năm No), Trần Văn T và Đào D .

Do mới bán số đề nên bán không được nhiều, thời gian đầu (khoảng 20 ngày đầu) mỗi ngày bán vài trăm nghìn đồng đến 2.000.000 đồng và hưởng huê hồng khoảng 100.000 đồng/ngày. Từ ngày 21/3/2020 đến khi bị bắt mỗi ngày bán được từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, hưởng huê hồng trung bình khoảng 200.000 đồng/ngày. Tổng cộng từ khi bắt đầu bán số đề đến khi bị bắt, Phạm Thu H hưởng huê hồng số tiền 3.800.000đ. H bán số đề và chuyển cho thầu thì thanh toán tiền liền hoặc sau khi có kết quả xổ số hoặc ngày hôm sau khi có kết quả xổ số thông qua số điện thoại 0772645316. Riêng cuối ngày 30/3/2020 bán số đề thiếu, mới bán tiền mặt được 100.000 đồng thì bị bắt.

Trong 10 ngày, từ ngày 21/3/2020 đến ngày 30/3/2020, Phạm Thu H (Đánh bạc) bán số đề còn lưu lại phôi, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau (*bút lục số 53 đến số 62*):

- Ngày 21/3/2020, H bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài Long An và Hậu Giang được 4.050.000 đồng gồm: số đầu A, số đuôi B được 705.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 3.345.000 đồng, trúng các con số: 63 = 10.000 đồng; 36 = 5.000 đồng; 20 = 2.000 đồng; 76 = 30.000 đồng; 81 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là 57.000 đồng x 80 = 4.560.000 đồng. Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 3.473.000 đồng, kết quả trúng các số: 28 = 3.000 đồng; 86 = 15.000 đồng; 12 = 5.000 đồng; 15 = 5.000 đồng, tổng số tiền trúng là 28.000 x 80 = 2.240.000 đồng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 21/3/2020 là 7.523.000 đồng; trúng được 6.800.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **14.323.000 đồng**.

- Ngày 22/3/2020: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Kiên Giang và Tiền Giang được 6.665.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 1.670.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.995.000 đồng, trúng các con số: 73 = 10.000 đồng; 88 = 7.000 đồng; 51 = 15.000 đồng. Số tiền trúng là 32.000 đồng x 80 = 2.560.000 đồng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 3.458.000 đồng, gồm: số đuôi (AB) được 50.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 3.040.000 đồng, trúng các con số: 08 = 16.000 đồng; 48 = 16.000 đồng; 76 = 10.000 đồng; 04 = 2.000 đồng. Số tiền trúng là 38.000 đồng x 80 = 3.040.000 đồng. Bán số đá 368.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 22/3/2020 là 10.123.000 đồng; trúng được 5.600.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **15.723.000 đồng**.

- Ngày 23/3/2020: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Đồng Tháp và Cà Mau được 4.860.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 420.000 đồng, kết quả trúng số 24 = 5.000 đồng, số tiền trúng là 5.000 x 80 = 400.000 đồng; Bán số bao lô được 4.440.000 đồng, trúng các con số: 20 = 10.000 đồng; 93 = 20.000 đồng; 63, 13 = 5.000 đồng và trúng 02 lô; 21 = 10.000 đồng, 24 = 1.000 đồng, 52 = 3.000 đồng, 39, 88 = 2.000 đồng, 23 = 30.000 đồng. Số tiền trúng là 93.000 đồng x 80 = 7.440.000 đồng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 5.019.000 đồng, gồm: số đuôi (AB) được 120.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.255.000 đồng, trúng các con số: 57 = 20.000 đồng; 03 = 11.000 đồng; 87 = 1.000 đồng và trúng 02 lô; 23 = 11.000 đồng, 52 = 10.000, 54 = 1.000 đồng, 11 = 10.000 đồng, 96 = 5.000 đồng và trúng 02 lô. Số tiền trúng là 75.000 đồng x 80 = 6.000.000 đồng. Bán số đá 644.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 23/3/2020 là 9.879.000 đồng; trúng được 13.840.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **23.719.000 đồng**.

- **Ngày 24/3/2020:** bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Bạc Liêu và Bến Tre được 4.965.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 960.000 đồng, kết quả trúng số 13 = 10.000 đồng, số tiền trúng là $10.000 \times 80 = 800.000$ đồng; Bán số bao lô được 3.825.000 đồng, trúng các con số: 11 = 10.000 đồng; 60 = 12.000 đồng; 36 = 10.000 đồng; 56, 72 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là $52.000 \text{ đồng} \times 80 = 4.160.000$ đồng. Số đá 180.000 đồng, không trúng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 4.551.000 đồng, gồm: số đuôi (AB) được 135.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.094.000 đồng, trúng các con số: 31 = 3.000 đồng; 78 = 15.000 đồng; 87 = 10.000 đồng; 59 = 4.000 đồng và trúng 02 lô, 74 = 10.000. Số tiền trúng là $46.000 \text{ đồng} \times 80 = 3.680.000$ đồng. Bán số đá 322.000 đồng, trúng số 59-95 là 1.000 đồng, trúng được $1.000 \text{ đồng} \times 600 = 600.000$ đồng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 24/3/2020 là 9.516.000 đồng; trúng được 9.240.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **18.756.000 đồng**.

- **Ngày 25/3/2020:** bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Cần Thơ và Sóc Trăng được 4.840.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 790.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 4.050.000 đồng, trúng các con số: 19 = 2.000 đồng; 58 = 10.000 đồng; 20 = 5.000 đồng; 70 = 19.000 đồng, 87 = 20.000 đồng, 93 = 5.000 đồng, 71 = 5.000 đồng, 41 = 5.000 đồng và trúng 02 lô. Số tiền trúng là $76.000 \text{ đồng} \times 80 = 6.080.000$ đồng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 4.148.000 đồng, gồm: số đuôi (AB) được 100.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 3.818.000 đồng, trúng các con số: 55 = 15.000 đồng; 68 = 5.000 đồng và trúng 02 lô; 18 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là $30.000 \text{ đồng} \times 80 = 2.400.000$ đồng. Bán số đá 230.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 25/3/2020 là 8.988.000 đồng; trúng được 8.480.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **17.468.000 đồng**.

- **Ngày 26/3/2020:** bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là An Giang và Bình Thuận được 6.075.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 300.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 5.775.000 đồng, trúng các con số: 57 = 5.000 đồng; 62 = 10.000 đồng; 24 = 45.000 đồng; 82 = 5.000 đồng, 95 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là $75.000 \text{ đồng} \times 80 = 6.000.000$ đồng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 4.853.000 đồng, gồm: bán số bao lô được 4.761.000 đồng, trúng các con số: 04 = 1.000 đồng; 10, 54 = 10.000 đồng; 06 = 10.000 đồng và trúng 02 lô; 35 = 10.000 đồng; 80 = 15.000 đồng; 76 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là $71.000 \text{ đồng} \times 80 = 5.680.000$ đồng. Bán số đá 92.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 26/3/2020 là 10.928.000 đồng; trúng được 11.680.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **22.608.000 đồng**.

- **Ngày 27/3/2020**: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Vĩnh Long và Trà Vinh được 5.710.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 325.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 5.325.000 đồng, trúng các con số: 47 = 15.000 đồng; 35 = 20.000 đồng; 56 = 10.000 đồng; 77 = 12.000 đồng, 95 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là 67.000 đồng x 80 = 5.360.000 đồng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 5.931.000 đồng, gồm: bán số đầu đuôi (AB) được 20.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.577.000 đồng, trúng các con số: 93 = 13.000 đồng; 94 = 10.000 đồng; 28 = 10.000 đồng; 82 = 10.000 đồng; 67 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là 53.000 đồng x 80 = 4.240.000 đồng. Bán số đá 1.334. 000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 27/3/2020 là 11.641.000 đồng; trúng được 9.600.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **21.241.000 đồng**.

- **Ngày 28/3/2020**: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Long An và Hậu Giang được 4.915.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 775.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 3.990.000 đồng, trúng các con số: 53 = 1.000 đồng; 85 = 1.000 đồng; 23 = 1.000 đồng; 70 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là 73.000 đồng x 80 = 1.040.000 đồng. Số đá 150.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 5.241.000 đồng, gồm: bán số đầu đuôi (AB) được 20.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.715.000 đồng, trúng các con số: 63 = 17.000 đồng; 79 = 22.000 đồng và trúng 02 lô; 53 = 10.000 đồng; 35 = 10.000 đồng; 91 = 10.000 đồng và trúng 02 lô, 37 = 10.000 đồng, 15 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là 116.000 đồng x 80 = 9.280.000 đồng. Bán số đá 506.000 đồng, kết quả trúng 63-79 là 3.000 đồng, số tiền 3.000 đồng x 600 = 1.800.000 đồng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 28/3/2020 là 10.156.000 đồng; trúng được 12.120.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **22.276.000 đồng**.

- **Ngày 29/3/2020**: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Kiên Giang và Tiền Giang được 5.605.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 1.225.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 4.380.000 đồng, trúng các con số: 49 = 4.000 đồng; 78 = 20.000 đồng và trúng 02 lô; 04 = 5.000 đồng; 85 = 2.000 đồng; 67 = 5.000 đồng; 77 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là 61.000 đồng x 80 = 4.880.000 đồng. Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 4.947.000 đồng, gồm: bán số đầu đuôi (AB) được 25.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 4.508.000 đồng, trúng các con số: 02

= 20.000 đồng; 13 = 1.000 đồng; 24 = 8.000 đồng; 83 = 15.000 đồng; 80 = 5.000 đồng, 92 = 5.000 đồng, 42 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là 59.000 đồng x 80 = 4.720.000 đồng. Bán số đá 414.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền H bán số đề trong ngày 29/3/2020 là 10.552.000 đồng; trúng được 9.600.000 đồng. Tổng cộng số tiền Phạm Thu H dùng vào việc đánh bạc trong ngày là **20.152.000 đồng**.

- **Ngày 30/3/2020**: bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Đồng Tháp và Cà Mau, gồm: số đầu A, số đuôi B được 310.000 đồng; Bán số bao lô được 3.540.000 đồng. Số tiền Hải bán số đề trong ngày 30/3/2020 là **3.850.000 đồng**. Chưa có kết quả xổ số thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 17/2020/CT-VKSTH ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Thu H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thu H từ 25.000.000đ đến 35.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) quyển tập loại tập 96 trang, bìa màu hồng, tập của Công ty Quyết tâm, nhãn hiệu Thần đồng đất Việt, bên trong có nhiều trang bị xé mất và có 31 (ba mươi mốt) trang ghi nhiều con số, loại số đề. Tập thu tại trên bàn chỗ Hải ngồi ghi số đề, từng trang tập ghi số đề đều có chữ ký xác nhận của người bị bắt Phạm Thu H được đưa vào hồ sơ vụ án thể hiện các bút lục 190 đến 209.

- 02 (hai) cây bút bi (trong đó 01 cây bút bi mực màu xanh, 01 cây bút bi mực màu đỏ); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu oppo A5s màu xanh dương, số imei1: 868683044591554, số imei2: 86868344591547 được niêm phong trong bì thư là vật chứng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước và tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 105.000 đồng (*một trăm lẻ năm nghìn đồng*) là số tiền dùng vào việc đánh bạc đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nên đã tạm nộp

vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Lệnh thanh toán ngày 02/7/2020.

* Ông Bùi Đức Độ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Phạm Thu H : Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Thu H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có công với cách mạng là thương binh loại A với thương tật $\frac{3}{4}$, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sức khỏe giảm sút do di chứng từ chiến tranh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r do bị cáo tự nguyện khai báo các lần phạm tội, đề nghị áp dụng điểm r, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người có công với cách mạng.

Đối với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo thì đại diện Viện kiểm sát có quan điểm tranh luận như sau: Trợ giúp viên đề nghị áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm r do bị cáo tự nguyện khai báo các lần phạm tội là không có cơ sở áp dụng, vì tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện, nhưng hành vi của bị cáo không phải là tự thú mà khi bị cáo bị công an bắt quả tang bị cáo mới khai báo hành vi phạm tội của mình, việc bị cáo tự khai báo các lần phạm tội của mình thì đó chỉ là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải đã được xem xét áp dụng là tình tiết giảm nhẹ.

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo Phạm Thu H đã 09 lần thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số đề trái phép để nộp phôi đề cho người khác nhằm mục đích trích phần trăm, thu lợi bất chính và số tiền dùng vào việc đánh bạc của 09 lần như sau:

Lần thứ nhất, ngày 21/3/2020, đánh bạc với số tiền 14.323.000 đồng;

Lần thứ hai, ngày 22/3/2020, đánh bạc với số tiền 15.723.000 đồng;

Lần thứ ba ngày 23/3/2020 đánh bạc với số tiền 23.719.000 đồng;

Lần thứ tư ngày 24/3/2020 đánh bạc với số tiền 18.756.000 đồng;

Lần thứ năm ngày 25/3/2020 đánh bạc với số tiền 17.468.000 đồng;

Lần thứ sáu ngày 26/3/2020 đánh bạc với số tiền 22.608.000 đồng;

Lần thứ bảy ngày 27/3/2020 đánh bạc với số tiền 21.241.000 đồng;

Lần thứ tám ngày 28/3/2020 đánh bạc với số tiền 22.276.000 đồng;

Lần thứ chín ngày 29/3/2020 đánh bạc với số tiền 20.152.000 đồng.

Ngày 23/3/2020 bị cáo đánh bạc với số tiền là 23.719.000 đồng là căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, các ngày còn lại với số tiền tương ứng như trên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đánh bạc bằng hình thức bán số đề để được hưởng huê hồng (trích %) thu lợi bất chính, số tiền thu lợi bất chính trong tháng 3/2020 là 3.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Thu H về tội “Đánh bạc”, tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an

ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự (Theo thông tin trích lục tiền án, tiền sự số 890/2020/PV26 ngày 02/6/2020 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kiên Giang: ngày 15/5/1994 Công an huyện Ngọc Hiển, Minh Hải bắt do Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản (Điều 232). Tuy nhiên, qua phúc đáp tra cứu thông tin của Công an huyện Ngọc Hiển và Công an huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xác định không quản lý hồ sơ, thông tin đối với Phạm Thu H); hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người có công với cách mạng là thương binh loại A với thương tật $\frac{3}{4}$ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm, đủ tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cây bút bi (trong đó 01 cây bút bi mực màu xanh, 01 cây bút bi mực màu đỏ); do vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A5s màu xanh dương, số imei1: 868683044591554, số imei2: 86868344591547 được niêm phong trong bì thư; Số tiền 105.000 đồng (*Một trăm lẻ năm nghìn đồng*) của bị cáo H ngày bị bắt quả tang 30/3/2020 là tiền mà bị cáo H bán số đề mà có; do đây là công cụ phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có. Số tiền trên đã tạm nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Lệnh thanh toán ngày 02/7/2020.

[6] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Phạm Thu H phải nộp lại số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với 01 (một) quyển tập loại tập 96 trang, bìa màu hồng, tập của Công ty Quyết tâm, nhãn hiệu Thần đồng đất Việt, bên trong có nhiều trang bị xé mất và có 31 (ba mươi một) trang ghi nhiều con số, loại số đề. Tập thu tại trên bàn chỗ H ngồi ghi số đề, từng trang tập ghi số đề đều có chữ ký xác nhận của người bị bắt Phạm Thu H ; do đây là vật chứng của vụ án nên được lưu giữ theo hồ sơ vụ án thể hiện các bút lục từ 190 đến 209.

Qua kết quả điều tra, xác định những người mua số đề của bị cáo Phạm Thu H bán như sau: Vũ Thị S mua số đề trong ngày 30/3/2020 với số tiền là 100.000 đồng, Võ Thị T mua số đề trong ngày 30/3/2020 với số tiền là 95.000 đồng; Dương Văn L mua số đề ba đến bốn lần, mỗi lần 100.000 đồng; qua điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc nên chuyển hồ sơ cho Công an xã T và Công an thị trấn Tân Hiệp lập hồ sơ xử lý hành chính ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mỗi người với số tiền phạt là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng); là phù hợp.

Đối với Võ Văn B : xác định bị cáo H chuyển số đề qua số điện thoại 0772645316 do Võ Văn B là chủ thuê bao, tuy nhiên B không thừa nhận là thầu số đề và nhận số đề của H ; qua điều tra, không đủ căn cứ để xác định B có hành vi đánh bạc do số điện thoại trên trước đó B có đăng ký nhưng đã bỏ đi không sử dụng nữa. Đối với Nguyễn Văn T (Hai Mướp), Nguyễn Văn C , Nguyễn Văn N (Năm No), Trần Văn T và Đào D là những người có mua số đề của bị cáo H nhưng qua xác minh không có ở địa phương nên không làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra các đối tượng trên, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Đối với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm r do bị cáo tự nguyện khai báo các lần phạm tội và đề nghị cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là không có cơ sở áp dụng, bởi tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện, nhưng hành vi của bị cáo không phải là tự thú mà khi bị cáo bị công an bắt quả tang sau đó bị cáo mới khai báo hành vi phạm tội của mình, đối với đề nghị cho bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là không đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thu H được miễn án phí do là người có công với cách mạng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thu H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cây bút bi (trong đó 01 cây bút bi mực màu xanh, 01 cây bút bi mực màu đỏ).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo A5s màu xanh dương, số imei1: 868683044591554, số imei2: 86868344591547 được niêm phong trong bì thư; Số tiền 105.000 đồng (*Một trăm lẻ năm nghìn đồng*) của bị cáo Hải ngày bị bắt quả tang 31/3/2020 là tiền mà bị cáo H bán số đề mà có, số tiền trên đã tạm nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang theo Lệnh thanh toán ngày 02/7/2020.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSTH ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Phạm Thu H phải nộp lại số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thu H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến

